

Số: 84 /2014/QĐ-UBND

Phan Rang - Tháp Chàm, ngày 17 tháng 11 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá và danh lam, thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Luật Di sản văn hoá năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa năm 2009;

Căn cứ Nghị định 98/2010/NĐ-CP, ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18/9/2012 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư số 18/2012/TT-BVHTTDL ngày 28/12/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện nếp sống văn minh tại các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Ninh Thuận tại Tờ trình số 1467/TTr-SVHTTDL ngày 29/10/2014 và Báo cáo thẩm định số 1723/BC-STP ngày 28/10/2014 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, bảo vệ, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá và danh lam, thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; gồm 3 chương và 22 điều. th


Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và thủ trưởng các cơ quan đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận: 

- Như Điều 2;
- VP Chính phủ;
- Bộ VH, TT & DL;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT và PCT UBND tỉnh Võ Đại;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT. HĐND các huyện, thành phố;
- Cơ quan Báo; Đài PTTH;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VX, PD




Võ Đại

QUY CHẾ

Quản lý, bảo vệ, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá và danh lam, thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

(Ban hành kèm theo Quyết định số 84 /2014/QĐ-UBND ngày 17/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định các hoạt động về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá và danh lam, thắng cảnh; trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp của các Sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá và danh lam, thắng cảnh (sau đây gọi chung là di tích) trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng: các cơ quan Nhà nước, các tổ chức, cá nhân là người Việt Nam; các tổ chức, cá nhân là người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài có liên quan đến các hoạt động quản lý, nghiên cứu, khai thác, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Các hành vi chiếm dụng, chiếm đoạt và sử dụng di tích trái với quy định của Luật Di sản văn hoá.

2. Các hành vi huỷ hoại hoặc gây nguy cơ huỷ hoại cảnh quan môi trường của di tích.

3. Các hành vi trộm cắp, đào bới cổ vật, hiện vật hoặc các yếu tố liên quan thuộc phạm vi quản lý của di tích.

4. Các hành vi di dời, thay đổi hiện vật trong di tích hoặc tu bổ, phục hồi không đúng với những yếu tố nguyên gốc của di tích và các hành vi khác khi chưa được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về văn hoá, thể thao và du lịch.

5. Các hành vi tuyên truyền, giới thiệu sai lệch về nội dung và giá trị của di tích, tự ý lập sự tích, xuyên tạc lịch sử làm tổn hại đến truyền thống và bản sắc văn hoá dân tộc, có tác động xấu đến nhân dân, nguy hại đến an ninh trật tự của địa phương và của quốc gia.

6. Các hình thức xây dựng, sửa chữa các công trình nhà thờ, nhà chùa, đền miếu hoặc các thiết chế tín ngưỡng khi chưa được phép và thẩm định của các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

7. Các hoạt động nghiên cứu của các tổ chức, cá nhân là người Việt Nam, người nước ngoài hoặc các hình thức hợp tác nghiên cứu khi chưa được sự cho phép của các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

8. Các hành vi nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ, VĂN HÓA VÀ DANH LAM THẮNG CẢNH

Điều 3. Công tác xây dựng kế hoạch và quy hoạch

1. Xây dựng kế hoạch và các đề án ngắn hạn, dài hạn trong công tác bảo vệ, phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Xây dựng Quy hoạch tổng thể cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị của các di tích trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Xây dựng và triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật

1. Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản Quy phạm pháp luật, văn bản Quy định của Nhà nước.

2. Ban hành văn bản hướng dẫn về việc bảo vệ, phát huy các giá trị di tích.

3. Tổ chức các hình thức tuyên truyền, vận động trên các kênh thông tin đại chúng và hoạt động truyền thông trực tiếp ở cơ sở đến mọi tầng lớp nhân dân.

Điều 5. Các quy định về bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích lịch sử, văn hoá và danh lam, thắng cảnh

1. Việc bảo tồn, tu bổ và phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận được áp dụng theo Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18/9/2012 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và Thông tư số 18/2012/TT-BVHTTDL ngày 28/12/2012 về việc quy định chi tiết một số quy định về bảo quản tu bổ, phục hồi di tích và Quyết định số 13/2004/QĐ-BVHTT ngày 01/4/2004 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá thông tin về việc Ban hành định mức dự toán bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích lịch sử, văn hoá và danh lam thắng cảnh.

2. Công tác tu bổ, tôn tạo phải có hồ sơ và thiết kế, dự toán chi tiết; trình tự và thẩm quyền phê duyệt thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Việc sửa chữa, tu bổ, tôn tạo, trùng tu, bài trí, trưng bày, thay đổi, bổ sung hiện vật không được làm ảnh hưởng tới tính nguyên gốc của di tích và cảnh quan môi trường xung quanh.

Điều 6. Các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hoá và danh lam, thắng cảnh

1. Các di tích đã được công nhận nhưng chưa có điều kiện phát huy giá trị phải được bảo vệ nguyên trạng. Khi có dấu hiệu xuống cấp hoặc bị xâm hại, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quản lý trực tiếp phải có phương án bảo vệ kịp thời và báo cáo cơ quan chức năng cùng phối hợp bảo vệ, tu bổ.

2. Các tổ chức, cá nhân khi phát hiện di tích có dấu hiệu xuống cấp phải báo ngay cho chính quyền địa phương và cơ quan chức năng đóng trên địa bàn biết để có biện pháp xử lý.

3. Đối với các di tích có tổ chức hoạt động tín ngưỡng hoặc lễ hội và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ theo Luật Di sản văn hoá, Quy chế tổ chức Lễ hội của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các quy định của Nhà nước; phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hoá, điều kiện kinh tế xã hội và tập quán tốt đẹp của địa phương.

Điều 7. Lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích lịch sử, văn hoá và danh lam, thắng cảnh

1. Thẩm quyền xếp hạng đối với di tích cấp Quốc gia và cấp tỉnh:

a) Đối với việc xếp hạng di tích cấp Quốc gia do Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quyết định.

b) Đối với việc xếp hạng di tích cấp tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Trách nhiệm trình đề nghị xếp hạng di tích:

a) Đối với việc đề nghị xếp hạng di tích cấp quốc gia: Do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trình.

b) Đối với việc đề nghị xếp hạng di tích cấp tỉnh do Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trình.

3. Việc ra quyết định quản lý đối với các di tích chưa được xếp hạng do Giám đốc Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

4. Việc tổ chức kiểm kê, khảo sát để xây dựng hồ sơ di tích do Bảo tàng tỉnh, Phòng di sản văn hóa phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố và các ngành liên quan thực hiện. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm về việc lập hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét xếp hạng, đề nghị xếp hạng di tích theo thẩm quyền.

Điều 8. Hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Phòng Di sản văn hóa, Bảo tàng tỉnh và Phòng Văn hoá và thông tin các huyện, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức các lớp hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ cơ sở và đội ngũ bảo vệ trực tiếp tại các di tích bằng các hình thức ngắn hạn từ tỉnh đến cơ sở xã, phường, thị trấn.

Điều 9. Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế trong công tác nghiên cứu và bảo vệ, phát huy giá trị các di tích

1. Các tổ chức, cá nhân là công dân Việt Nam có nhu cầu tiến hành các hình thức nghiên cứu khoa học tại các di tích trên địa bàn tỉnh phải được sự đồng ý bằng văn bản của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

2. Các tổ chức, cá nhân là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc tổ chức hợp tác khoa học đa quốc gia có nhu cầu nghiên cứu khoa học tại các di tích trên địa bàn tỉnh phải đăng ký thông qua Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và được sự đồng ý bằng văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Hồ sơ đăng ký nghiên cứu khoa học bao gồm: Đơn (hoặc công văn); Kế hoạch nghiên cứu; danh sách và hồ sơ trích ngang của những người tham gia nghiên cứu; đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài phải có thêm các loại giấy tờ: Hộ chiếu, giấy phép xuất nhập cảnh, giấy phép hoặc văn bản cho phép của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc nghiên cứu khoa học.

4. Việc nghiên cứu khoa học của các đối tượng chỉ được thực hiện khi có đủ điều kiện quy định tại khoản 1, 2, 3, Điều 9 thuộc Quy chế này và phải chịu sự quản lý, giám sát của các cơ quan chức năng có thẩm quyền cơ sở.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hoá, sinh hoạt tín ngưỡng trong các di tích trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Có trách nhiệm xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, bảo tồn và phát huy giá trị di tích; phân loại và quản lý hồ sơ di tích trên địa bàn tỉnh.

3. Soạn thảo các văn bản về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền.

4. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

5. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn hỗ trợ các địa phương lập hồ sơ khoa học trình Ủy ban nhân dân tỉnh xếp hạng di tích cấp tỉnh và hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị di tích.

6. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh việc tổ chức lập hồ sơ khoa học trình Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xếp hạng di tích cấp quốc gia.

7. Thẩm định các dự án bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo thẩm quyền.

8. Tổ chức đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức và những người làm công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

9. Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc nghiên cứu, sưu tầm di tích của các tổ chức, cá nhân là người Việt Nam, người nước ngoài (hoặc có quốc tịch nước ngoài) vào nghiên cứu, sưu tầm di tích tại tỉnh Ninh Thuận.

10. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về di tích; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, xử lý các vi phạm pháp luật về di tích.

11. Đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

12. Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến di tích.

13. Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc tổ chức khai thác những giá trị của di tích phục vụ cho việc phát triển du lịch.

14. Thành lập các Ban Quản lý di tích đặc biệt của tỉnh.

Điều 11. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Hướng dẫn công tác xây dựng kế hoạch phát triển trong lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

2. Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kế hoạch vốn đầu tư phát triển hàng năm cho các dự án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích có giá trị theo đúng quy định về quản lý đầu tư và xây dựng.

3. Thẩm định các dự án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo thẩm quyền.

Điều 12. Sở Tài chính

1. Căn cứ vào khả năng ngân sách tỉnh và các chế độ quản lý tài chính của nhà nước hiện hành đảm bảo kinh phí phục vụ cho hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị di tích.

2. Kiểm tra việc cấp phát, quản lý và sử dụng kinh phí theo qui định của pháp luật.

3. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các qui định về phí, lệ phí và sử dụng các nguồn thu trong lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo sự phân cấp của tỉnh.

Điều 13. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng các chương trình giảng dạy ngoại khoá về kiến thức lịch sử các di tích và công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

Điều 14. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trong việc lập quy hoạch, kế hoạch về các dự án khoa học bảo vệ môi trường tại các di tích; xây dựng và chỉ đạo thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

Điều 15. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiến hành lập quy hoạch đất, cảm mốc giới bảo vệ, quy hoạch và thực hiện các thủ tục cấp quyền sử dụng đất cho các di tích.

2. Hướng dẫn các ban quản lý di tích thực hiện tốt các quy định về vệ sinh môi trường cho các di tích.

Điều 16. Sở Xây dựng

1. Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trong việc xây dựng các quy hoạch về xây dựng nhằm bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh.

2. Thẩm định các công trình xây dựng, cải tạo, phục hồi di tích và phát huy giá trị di tích theo quy định.

Điều 17. Công an tỉnh

1. Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; chỉ đạo Công an các huyện, thành phố; xã, phường, thị trấn giữ an ninh trật tự trong các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

2. Tổ chức phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các vụ việc vi phạm các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Phối hợp với các ban, ngành chức năng và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; xã, phường, thị trấn trong các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

Điều 19. Ban Tôn giáo

1. Có trách nhiệm hướng dẫn việc thực hiện các hoạt động tôn giáo tại các di tích.

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương tổ chức quản lý các hoạt động tôn giáo tại các di tích trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 20. Các Sở, ban ngành khác

Các Sở: Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Đài Phát thanh và Truyền hình; Ban quản lý Vườn Quốc gia Núi Chúa và Vườn Quốc gia Phước Bình... căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trong việc tuyên truyền, thực hiện các qui định của Luật Di sản văn hoá đối với các vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước của đơn vị.

Điều 21. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm bảo vệ và phát huy giá trị các di tích; tổ chức ngăn chặn và xử lý vi phạm về di tích trên địa bàn địa phương quản lý.

2. Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc lập hồ sơ khoa học xếp hạng di tích của địa phương; xây dựng kế hoạch bảo tồn, nâng cấp và phát huy giá trị di tích.

Điều 22. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

Thành lập các Ban quản lý di tích tại địa phương (kể cả di tích chưa được các cấp công nhận). Tùy theo đặc điểm của từng di tích, UBND xã, phường, thị trấn cử thành viên của UBND tham gia vào thành phần Ban Quản lý các di tích tại địa phương (trừ trường hợp đã quy định tại khoản 14 điều 10 Quy chế này). Ban Quản lý di tích do UBND xã, phường, thị trấn thành lập có nhiệm vụ:

1. Tổ chức bảo vệ, phát huy di tích tại địa phương, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong việc quản lý di tích.
2. Tiếp nhận những khai báo về di tích để chuyển lên cơ quan cấp trên.
3. Phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời mọi hành vi làm ảnh hưởng tới di tích.
4. Xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện Quy chế, có những vấn đề chưa phù hợp cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. / *uu*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Đại